

Đ/c: Số 5A ngõ 252/53 Tây Sơn, Đống Đa, HN

Môn: ĐẠI SỐ LỚP 6

PHIẾU SỐ 9

Thứ Ngày

ĐIỂM SỐ

Họ tên:

Nhận xét:

(Ước mơ chỉ thành hiện thực khi bạn nỗ lực hành động,

Hãy hành động vì ước mơ của bạn !)

=====^^=====

BÀI 9. LUYỆN TẬP CHUNG

Câu 1: Viết gọn các tích sau bằng cách dùng lũy thừa:

a) $7.7.7.7.7$

b) $3.3.3.3.9$

c) $6.3.2.6.6.6$

d) $100.10.10.1000$.

Câu 2: Tính giá trị của biểu thức

a) $5.3^2 - 32 : 4^2$

b) $125 - 2 \cdot [56 - 48 : (15 - 7)]$.

Câu 3: Tìm x biết

a) $7^2 - 7 \cdot (13 - x) = 14$

b) $5 \cdot (x + 7) - 10 = 2^3 \cdot 5$

c) $2^x = 2^4$

d) $3^{2x+1} = 27$.

Câu 4: Xét các tổng (hiệu) sau có chia hết cho 5 không?

a) $G = 255 + 120 + 15$

b) $E = 120 - 48$;

c) $F = 2.3.4.5 - 75$

d*) $H = 145 + 98 + 2$.

Câu 5: Tích $B = 2.4.6.8...20$ có chia hết cho 30 không?

Câu 6: Tìm bộ và ước :

a) Tìm 5 bội của 7

b) Tìm các ước của 12.

Câu 7: Tìm $x \in \mathbb{N}$ sao cho:

a) 6 chia hết cho x

b) 8 chia hết cho $x+1$;.

Câu 8: Tìm $x \in \mathbb{N}$ sao cho:

a) $x + 6$ chia hết cho x

b) $x + 9$ chia hết cho $x + 1$

Câu 9: Cho $A = 2 + 2^2 + 2^3 + \dots + 2^{120}$. Chứng minh rằng:

a) A chia hết cho 3

b) A chia hết cho 7.

BÀI TẬP VỀ NHÀ

Câu 1: Viết gọn các tích sau bằng cách dùng lũy thừa:

a) 5.5.5.5

b) 2.2.2.2.4

c) 15.3.5.15

d) 10.10.10.1000.

Câu 2: Tính giá trị của biểu thức

a) $14 + 50 : 5 - 2 \cdot 3^2$

b) $\left\{ 800 : \left[20 + 4 \cdot \left(8 + 3 \cdot 2^2 \right) \right] \right\} - 7$.

Câu 3: Tìm x biết

a) $6^2 - 6 \cdot (10 - x) = 12$

b) $200 - (150 - 5x) : 5 = 180$

c) $2^x = 2^3$

d) $3^{2x} = 81$

Câu 4: Áp dụng tính chất chia hết, xét xem mỗi tổng (hoặc hiệu) sau có chia hết cho 12 không?

a) $24 + 36$;

b) $120 - 48$

c) 38.127.24

d) $255 + 120 + 72$

e) 2.3.4.5.7-120

d) $2+34+1200$.

Câu 5: Tích $A = 1.2.3.4...10$ có chia hết cho 100 không?.

Câu 6: Tìm bội và Ước

a) Tìm 7 bội của 5

b) Tìm các ước của 13.

Câu 7: Tìm $x \in N$ sao cho:

a) 4 chia hết cho x

b) 15 chia hết cho $x+1$

c) $x + 4$ chia hết cho x

Câu 8: Tìm số tự nhiên n để $(3n + 14)$ chia hết cho $(n + 2)$.

Câu 9: Cho $A = 4 + 4^2 + 4^3 + \dots + 4^{59} + 4^{60}$. Chứng tỏ rằng AM ; $AM \perp$.

Lời giải

This image shows a full page of white paper with ten evenly spaced horizontal dotted lines, typical of primary school handwriting practice paper. The lines extend across the entire width of the page.

This image shows a full page of white paper with horizontal dashed lines, typical of primary school writing paper. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

[illegible]

[illegible]

[illegible]